

Bản án số:151/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Linh Chi

Ông Đỗ Trọng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 225/TB-TA ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 21/5/1982 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 80 tổ 9 phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hoàng (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Phạm Thị TH và 2 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Có 03 tiền án đã xoá án tích:

- Bản án số 56/HSST ngày 05/01/2001 Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

- Bản án số 19/HSST ngày 13/6/2003 Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

- Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 17/4/2019 Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ từ ngày 28/6/2022 đến ngày 07/7/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

2. Phạm Thị TH, sinh ngày 26/5/1984 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Số 80 tổ 9 phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Việt (đã chết) và bà Phạm Thị T; có chồng là Nguyễn Văn H và 2 con; tiền án,

tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/6/2022 đến ngày 07/7/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:* Luật sư Lê Công Khả - Công ty Luật Nhật An - Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị TH:* Luật sư Vũ Đình Dục - Văn phòng Luật sư Bạch Đằng - Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956, nơi cư trú: Số 80 tổ 9 phường H, quận D, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn Trình Nhất Đông, xã An Ninh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lưu Đình H, vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 37 phút ngày 28/6/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 6 đường chợ Đình Đoài, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội biên phòng thành phố Hải Phòng phối hợp với các đơn vị chức năng, bắt quả tang Hoàng Gia D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Duy: thu trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon viền xanh kích thước 01x1,2cm trong có tinh thể màu trắng, 09 gói giấy màu trắng loại giấy vờ học sinh kích thước 0,6x1,8cm trong có chất bột màu trắng dạng cục, 01 xe mô tô Yamaha BKS 16K2-0839, 400.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS(MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Gia D là ma túy có khối lượng 0,16 gam loại Methamphetamine; số chất bột màu trắng thu của Duy là ma túy, khối lượng 0,37 gam loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Gia D khai nhận: Khoảng giữa tháng 6/2022, Duy nghe người nghiện nói chuyện ở quán nước gần Trung tâm y tế quận Đ về việc Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 nhà ở số 80 tổ 9 Phường H, quận D, Hải Phòng có bán ma túy tại nơi ở thì tìm đến nhà H để mua ma túy. Duy đã nhiều lần mua ma túy của H và vợ H là Phạm Thị TH. Khi đến nơi, Duy đi thẳng vào sân sau nhà thì gặp một người phụ nữ (sau này Duy biết là vợ của H tên là Phạm Thị TH), Duy hỏi TH: “H đâu”, TH hỏi D cần gì, thì D hỏi mua 300.000đồng heroin. TH thấy khách lạ nên gọi H từ trên phòng ngủ tầng 2 xuống. H nhận ra Duy hay gặp ở Trung tâm uống

Methadol thì quay vào trong nhà còn TH đi vào trong nhà lấy 03 gói heroin ra bán cho D, D trả cho TH 300.000đồng và cầm ma túy về sử dụng hết.

Sau đó khoảng 2-3 ngày D tiếp tục đến nhà H để mua ma túy sử dụng. D cũng đi vào sân sau nhà H và gặp Phạm Thị TH. D hỏi mua 300.000đồng heroin. TH đồng ý và bán cho D 03 gói heroin. Số ma túy này D cũng sử dụng hết.

Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2022 Duy điều khiển xe mô tô BKS 16K2-0839 đi đến nhà Nguyễn Văn H để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến nhà H, D thấy cổng mở thì đi xe vào trong sân rồi đi bộ vào sân sau nhà H gặp Phạm Thị TH. Duy hỏi mua 900.000đồng heroin và 100.000 đồng ma túy đá và đưa cho TH 1.000.000đồng. TH đồng ý và đi vào trong nhà lấy 09 gói heroin và 01 túi nilon có ma túy đá rồi bọc tất cả số ma túy này bằng giấy vệ sinh, đưa cho D. D mang theo ma túy đi đến đoạn chợ Đình Đoài, Hải Sơn, Đồ Sơn thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Đồ Sơn kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy như trên.

Căn cứ lời khai của Hoàng Gia D, lực lượng chức năng đã tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Thị TH và Nguyễn Văn H, thu giữ:

Trong hộp bìa cát tông để ở phía trong bên phải gian bếp có 01 túi zip nilon màu trắng kích thước khoảng 08x13cm viền màu đỏ, trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01).

Trên tủ lạnh ở góc bếp gia đình có 02 túi zip nilon màu trắng, viền xanh kích thước mỗi túi khoảng 02x1,5cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 02).

Trên giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị B ở tầng 1 (mẹ chồng Phạm Thị TH) có 01 túi zip nilon màu trắng, viền xanh, kích thước khoảng 2,3x2,8cm (mẫu số 03).

Phạm Thị TH tự nguyện giao nộp 01 hộp bìa các tông để trong tủ kính dưới gầm cầu thang tầng 1 bên trong có 01 túi zip nilon màu trắng kích thước khoảng 12x08cm bên trong có 17 túi nilon màu trắng, trong đó có 07 túi viền màu đỏ kích thước khoảng 02x02cm và 10 túi viền màu xanh kích thước khoảng 2x1,5cm trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 04).

Trên bàn máy tính của phòng ngủ của Nguyễn Văn H ở tầng lửng, thời điểm khám xét H đang nằm trên giường: 01 túi zip nilon màu trắng kích thước khoảng 07x11cm bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu số 05); 01 túi zip nilon màu trắng, kích thước khoảng 12x08cm, bên trong có 04 túi zip viền đỏ, kích thước khoảng 2,5x2,5cm, 01 túi zip viền đỏ, kích thước khoảng 03x03cm bên trong có 05 túi zip đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu số 06).

Phạm Thị TH tự nguyện giao nộp trong lọ hoa ở kệ ti vi phòng khách tầng 1 có 01 lọ nhựa màu trắng trên có chữ nước ngoài bên trong có 02 túi nilon viền đỏ kích thước khoảng 1,8x1,8cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 07).

Tại sân thượng sau nhà tầng 2 có 01 túi nilon màu đen, bên trong có 03 túi zip nilon màu trắng trong đó 01 túi màu trắng kích thước khoảng 08x05cm, 02 túi

viên đỏ kích thước khoảng 10x15cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 08).

Thu giữ 01 lọ thủy tinh hình trụ, màu nâu, nhãn xanh cao khoảng 9,5cm, đường kính đáy 05cm, miệng đường kính 05cm đặt trên ghế nhựa màu vàng nhạt trên sân thượng tầng 2 trong lọ chứa 90 viên nén màu hồng đường kính khoảng 0,5cm, trên mặt có ký hiệu WY (mẫu số 09).

Thu 01 lọ nhựa màu trắng, trên có hình hoa quả, đường kính 07cm, cao 9,5cm bên trong có 54 gói giấy màu trắng kích thước khoảng 02x0,8cm, bên trong có chất bột màu trắng tại góc trong cùng sân thượng tầng 2 (mẫu số 10).

Thu 02 túi zip nilon màu trắng viền đỏ, kích thước khoảng 2,5x03cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng tại góc trong cùng bên phải sân thượng tầng 2 (mẫu số 11).

Thu trong lục bình bằng sứ màu trắng, hoa văn màu xanh trong điện thờ gia đình ở khu vực vườn phía sau 160.000.000 đồng.

Thu trong phòng ngủ của Nguyễn Văn H ở tầng lửng: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 tàu thủy tinh dài khoảng 12,5cm, 01 ống hình trụ bằng thủy tinh cao 12,5cm, 01 ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 6,2cm, 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Nokia.

Thu tại ngăn bên phải kệ tivi trong phòng khách tầng 1 có 02 túi zip nilon màu trắng, kích thước khoảng 08x11cm trong có 200 túi zip màu trắng kích thước khoảng 1,5x02cm; 25 ống hút nhựa dài 20cm, 15 cóong thủy tinh màu trắng dài khoảng 12,5cm.

Thu tại sân thượng tầng 2: 01 cân điện tử kích thước 07x3,7x01cm, 01 ống nhựa màu xanh, 01 đầu cắt vát dài 14cm, 01 ống nhựa màu đen dài 12,5cm.

Thu trong két sắt tại phòng ngủ tầng 2: 161.650.000đồng.

Thu 01 mắt camera ở cửa trước và 01 camera ở cửa hậu tầng 1.

Tại Kết luận giám định số 318/KL-KTHS(MT) ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: số tinh thể màu trắng và các viên nén thu giữ tại nơi ở của H và TH (các mẫu số 01, 02, 03, 04, 06, 07, 08, 09, 11) là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 66,91 gam. Số chất bột màu trắng (các mẫu 05, 10) là ma túy, loại Heroin có tổng khối lượng 2,65 gam.

Phạm Thị TH giao nộp 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Quá trình điều tra Phạm Thị TH khai nhận:

Nguyễn Văn H và Phạm Thị TH là vợ chồng (có đăng ký kết hôn), chung sống ở địa chỉ số 80 tổ 9 Phường H, Quận D, Hải Phòng. TH không nghiện ma túy, biết Nguyễn Văn H nghiện ma túy từ năm 2006, H thường mua ma túy về sử dụng và bán ma túy tại nơi ở từ khoảng năm 2020 nhằm mục đích kiếm lời, TH đã 02 lần chứng kiến H bán ma túy cho khách vào khoảng tháng 5 và tháng 6 năm 2022. TH

không trực tiếp đi mua ma túy nhưng giúp H bán ma túy. TH biết H thường cất giấu ma túy ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà để thuận tiện cho việc lấy sử dụng và bán cho khách như: trong lọ hoa, nhà xe, phòng ngủ...H là người đi mua ma túy về đóng gói chia nhỏ, cất giấu, hướng dẫn cho TH cách thức phân biệt các loại ma túy, đặc điểm đóng gói, giá tiền bán từng loại ma túy, cụ thể: gói ma túy heroin được gói bằng giấy vở học sinh được bán 100.000đ/01 gói, túi nilon viền xanh ma túy đá bán 100.000đồng/01 gói, túi nilon viền đỏ ma túy đá bán 200.000đ/01 gói. Hàng ngày có nhiều lượt khách đến mua ma túy. Phương thức giao dịch là người mua ma túy đứng ngoài cửa đưa tiền qua khe cửa vào trong nhà, H hoặc TH ở bên trong nhà nhận tiền và đưa ma túy ra ngoài cho khách. Tiền bán ma túy TH đưa cho H. Nếu khách đến nhà mua ma túy thì gọi: “anh H ơi”, nếu gặp H thì H bán còn nếu gặp TH thì TH trực tiếp bán ma túy cho khách. Số ma túy TH tự nguyện giao nộp cho lực lượng chức năng tại 02 vị trí là trong bó hoa ở kệ ti vi và hòm xe tầng 1 do H chỉ cho TH nên TH biết 02 vị trí đó H cất giấu ma túy. TH không tham gia chia nhỏ đóng gói ma túy. TH bán ma túy giúp H khi H bận. TH đã bán ma túy giúp H 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng giữa tháng 6/2022 TH đã bán cho người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá giá 200.000đồng.

Lần thứ hai: khoảng trưa ngày 24/6/2022 TH bán cho 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá giá 100.000đồng.

Lần thứ ba: sáng ngày 28/6/2022 TH đang ở điện thờ thì H bảo TH lấy 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng và 09 gói heroin giá 100.000đồng/01 gói bán cho Hoàng Gia D. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày lực lượng chức năng tiến hành khám xét nơi ở của H và TH thu giữ vật chứng như nêu trên.

Nguyễn Văn H khai nhận: H nghiện ma túy từ khoảng năm 2005, loại ma túy H sử dụng là Heroin và ma túy đá. H thường mua ma túy về để sử dụng và bán cho khách có nhu cầu, H không nhớ được hết những lần mua, chỉ nhớ được lần gần nhất đi mua ma túy vào khoảng ngày 24/6/2022 H một mình đi đến khu vực gần nhà tang lễ cạnh bệnh viện Việt Tiệp mua của người phụ nữ không quen biết: 100 viên ma túy hồng phiến, 400 gam ma túy đá, 01 gói heroin hết tổng số tiền 12.000.000 đồng. H mang số ma túy trên về nhà, sử dụng hết 10 viên ma túy hồng phiến, còn 90 viên H cất vào trong lọ thủy tinh để ở ghế nhựa trên sân thượng. Ma túy đá H chia thành 03 túi nilon nhỏ cho vào trong 01 túi nilon màu đen cất giấu trên sân thượng. Gói ma túy heroin H sử dụng một ít, còn lại H chia được 54 gói nhỏ, bọc bằng giấy vở học sinh cho vào trong 01 lọ nhựa trắng cất giấu cạnh tủ quần áo trên sân thượng tầng 2.

Đến khoảng ngày 27/6/2022 H tiếp tục đi đến khu vực nhà tang lễ, mua của một người đàn ông không quen biết 1.200.000 đồng ma túy đá và 700.000 đồng ma túy heroin, mang về nhà, H cho ma túy heroin vào 01 túi nilon, còn ma túy đá H chia được 04 túi nilon nhỏ, toàn bộ số ma túy này H để trên bàn máy tính trong phòng

ngủ của H. Số ma túy ở các vị trí khác ở nhà H, Cơ quan Công an thu giữ là những lần trước H đi mua về nhưng không nhớ được chính xác thời gian mua ma túy. H có biết Hoàng Gia D cũng là người nghiện ma túy, có gặp H ở Trung tâm y tế quận Đ.

Ngoài Hoàng Gia D còn có Ngô Văn L và Lưu Đình H là người nghiện cũng đã mua ma túy của H và TH.

Ngô Văn L, sinh năm 1973 ở phường VH, quận Đ, Hải Phòng khai: Ngày 8/6/2022, Lâm ngồi chơi ở quán nước gần Trung tâm y tế quận Đ, Hải Phòng thì nghe H nói chuyện cùng với một số người khác ngồi ở quán nước: “nếu anh em không mua được hàng thì lên nhà tôi mua hàng”. Lâm hiểu ý H nói có ma túy để bán, nếu có nhu cầu thì đến nhà H để mua. Sau đó H cho số điện thoại và chỉ đường cho mọi người. Theo chỉ dẫn của H, Lâm nhiều lần đến nơi ở của H ở số 80 tổ 9 Phường H, Quận D để mua ma túy heroin để sử dụng. Khi đến nơi, Lâm gọi: “H ơi”, lúc thì H, lúc thì TH là vợ H bán ma túy cho Lâm. Mỗi lần đến mua, Lâm thường mua từ 02-03 gói ma túy heroin giá 100.000đồng/01 gói để sử dụng.

Lưu Đình H, sinh năm 1981 ở Hải Sơn, Đồ Sơn khai: Khoảng ngày 26/6/2022, Hồng đến nhà H để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, Hồng gọi: “anh H ơi” thì gặp Phạm Thị TH đi ra. TH bán cho Hồng 01 gói ma túy heroin giá 200.000đồng.

Quá trình điều tra, ban đầu Nguyễn Văn H khai số ma túy lực lượng công an thu giữ tại nơi ở của H khi khám xét khẩn cấp là của H mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó, H thay đổi lời khai, H chỉ thừa nhận số ma túy thu giữ trong phòng ngủ tầng lửng là của H gồm 0,43gam heroin và 2,57gam Methamphetamine. Ngày 26/7/2022 H xin 1.000.000đồng của mẹ để là bà Nguyễn Thị Búp đi mua ma túy về để sử dụng. Còn số ma túy còn lại và các vật chứng thu giữ tại các vị trí khác tại nơi ở của H là của Phạm Thị TH. H không bán ma túy và không biết việc TH bán ma túy. Phạm Thị TH khai chỉ biết 02 vị trí H cất giấu ma túy nên đã tự nguyện lấy ma túy giao nộp cho Cơ quan công an; TH chỉ bán ma túy giúp H 03 lần. Tuy nhiên căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn H là người trực tiếp đi mua ma túy sau đó chia nhỏ, cất giấu ma túy Methamphetamine và Heroin tại nhiều vị trí tại nơi ở và cùng Phạm Thị TH thay phiên nhau bán cho khách kiếm lời. Ngày 28/6/2022 TH và H đã bán cho Hoàng Gia D 0,16 gam Methamphetamine và 0,37 gam Heroin, Duy đang trên đường mang về nhà để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Phạm Thị TH chung sống cùng H, biết H bán ma túy một thời gian dài, giúp sức tích cực trong việc giao dịch mua bán ma túy với người nghiện. Như vậy, Nguyễn Văn H và Phạm Thị TH cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cất giấu trái phép đối với toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nơi ở của hai vợ chồng có tổng khối lượng 3,02 gam Heroin và 67,07 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép, thu lời bất chính.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H: xử phạt 18 năm 6 tháng đến 19 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Phạt tiền 30.000.000đ – 40.000.000đ.

+ Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo TH: Xử phạt 17 năm 6 tháng đến 18 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Phạt tiền 20.000.000đ - 30.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo pháp luật.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Nhất trí với tội danh, tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết đây là vụ án có 2 bị cáo là vợ chồng, hiện bị cáo H và bị cáo TH còn 2 con nhỏ để lại cho mẹ già chăm sóc, hoàn cảnh gia đình đặc biệt nên mong Hội đồng xét xử cân nhắc và áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo H.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Thị TH: Nhất trí với tội danh, tình tiết định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo TH và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong vụ án có 2 bị cáo là vợ chồng, hiện bị cáo H và bị cáo TH còn con nhỏ bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo TH.

Tại phiên tòa các bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng; các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Căn cứ lời khai các bị cáo tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai những người làm chứng, vật chứng thu giữ được tại nhà bị cáo H, TH và căn cứ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 28/6/2022, bị cáo H và bị cáo TH có hành vi bán 0,16 gam Methamphetamine và 0,37 gam Heroin cho Hoàng Gia D thì ngay sau đó Duy bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng tháng 6 năm 2022, các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị TH có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời, trong đó xác định được tổng khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang và thu giữ tại nhà bị cáo H, TH ngày 28/6/2022 là 3,02 gam Heroin và 67,07 gam ma túy Methamphetamine nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang của Hoàng Gia D và số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo H, TH qua giám định có khối lượng tổng cộng là 3,02gam Heroin và 67,07gam Methamphetamine nên các bị cáo bị xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hiện nay, ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[5] *Về vai trò:* Vụ án có đồng phạm trong đó: Bị cáo H là người có vai trò cao hơn TH: H là người trực tiếp đi mua ma túy, về chia nhỏ ma túy ra và cất giấu tại nhiều nơi ở nhà mục đích để bán cho các con nghiện và cùng với TH thay phiên nhau bán. Bị cáo TH là vợ bị cáo H, biết bị cáo H hay bán ma túy và giúp sức tích cực cho H trong việc bán ma túy cho các con nghiện.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Căn cứ lời khai những người làm chứng (là các đối tượng nghiện ma túy đến nhà H, TH mua bán ma túy), căn cứ kết quả trích xuất tin nhắn điện thoại, dữ liệu khôi phục lại camera tại nhà bị cáo H, TH và căn cứ lời khai các bị cáo, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng tháng 6 năm 2022 Nguyễn Văn H và Phạm Thị TH có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy nên hành vi của các bị cáo H, TH phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về nhân thân:*

Đối với bị cáo H: Nhân thân bị cáo H đã có 3 tiền án: Bản án số 56/HSST ngày 05/01/2001 Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số 19/HSST ngày 13/6/2003 Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 17/4/2019 Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn H 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù các tiền án trên đã được xóa án tích nhưng đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo TH nhân thân không tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, ban đầu bị cáo H còn quanh co, không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo H.

Bị cáo TH mặc dù tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng khác nhưng xét tại giai đoạn điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn, bố đề bị cáo TH là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến H nhất nên bị cáo TH được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình Sự.

Từ những phân tích nêu trên, nhận thấy: Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội, cần áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm đối với 2 bị cáo và hình phạt bị cáo H cao hơn bị cáo TH.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, cụ thể: bị cáo H: 30.000.000đ, bị cáo TH: 20.000.000đ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Theo lời khai của các bị cáo TH, H, lời khai người làm chứng là Hoàng Gia D thể hiện: Ngày 28/6/2022, bị cáo TH đã bán cho Hoàng Gia D 900.000đ Heroin và 100.000 đồng ma túy đá. Duy đã trả cho TH 1.000.000đ và nhận ma túy, trên đường về thì bị bắt. Như vậy, số tiền 1.000.000đ là tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có nên cần buộc bị cáo TH phải nộp lại số tiền này để sung quỹ nhà nước.

[11] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 03 phong bì niêm phong trên niêm phong có dấu niêm phong các số 318MT/PC09; 318MT-A/PC09; 318MT-C/PC09, có chữ ký của những người liên quan.

+ 01 hộp kim loại niêm phong trên niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Dục, Lê Thị Hoài Linh, Vũ Đình Dục, Hà Duy Quang.

+ 01 hộp bìa giấy niêm phong trên niêm phong có chữ ký của Trần Thanh Tùng, Phạm Quang Huy, mở niêm phong bên trong có: 01 camera hiệu EZVIZ số SN: E56714226, 01 camera hiệu EZVIZ số SN: E71579448.

+ 01 túi niêm phong số 2127165 trên niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Dục, Nguyễn Anh Duy.

+ 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn Chinh, Phạm Thành Luân, mở niêm phong bên trong có 01 cân điện tử kích thước 7x3,7cm.

+ 02 túi zip nylon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 8 x 11,8cm.

+ 200 túi zip nylon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 1,5 x 2cm.

+ 25 ống hút nhựa dài 20cm;

+ 15 cóong thuỷ tinh dài 12,5cm;

+ 01 bộ sử dụng ma túy đá;

+ 01 ống nhựa màu xanh 1 đầu cắt vát dài 14cm,.

+ 01 ống nhựa màu đen cắt vát dài 12cm;

+ 01 điện thoại Iphone màu vàng số IMEI: 357287094170588, IMEI 2: 357287094181155.

+ 01 điện thoại Iphone màu vàng số IMEI: 357264095386984; IMEI 2: 357264095515046.

+ 01 điện thoại Nokia màu xanh SỐ IMEI: 357331089847642, IMEI 2: 357336085269642.

+ Số tiền 321.650.000đ theo Ủy nhiệm chi ngày 9/6/2023.

Hội đồng xét xử xét:

- Đối với vật chứng là ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành và sử dụng trái phép; và đối với các vật chứng là dụng cụ sử dụng ma túy là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng thu của bị cáo TH, và 01 điện thoại Iphone màu vàng, 01 điện thoại Nokia thu của bị cáo H, các bị cáo đều sử dụng điện thoại này để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 321.650.000đ thu giữ tại nhà bị cáo H, TH, giao gồm:

+ Số tiền 160.000.000đ thu giữ tại lọ hoa điện thờ tại nhà bị cáo H, TH: Tại phiên toà, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Búp đều khai số tiền này là tiền cá nhân của bà Búp, cất giấu tại lọ hoa ở điện thờ, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời khai của các bị cáo và bà Búp phù hợp với nhau nên có căn cứ xác định đây là tiền cá nhân của bà Búp cần trả lại 160.000.000đ cho bà Búp.

+ Số tiền 161.650.000đ thu tại kết sắt ở phòng ngủ của bị cáo TH tại tầng hai: Bị cáo TH và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Búp và anh T đều khai trong tổng số 161.650.000đ thì có 100.000.000đ của anh T gửi bị cáo TH cất giữ để xây nhà thờ họ. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo TH, và lời khai của anh T tại phiên toà mâu thuẫn với nhau về thời gian giao nhận tiền, cách thức giao tiền, loại tiền

giao và mâu thuẫn về người làm chứng khi giao nhận tiền. Ngoài lời khai các bị cáo và những người liên quan không đưa ra được căn cứ nào khác chứng minh 100.000.000đ là số tiền của anh T gửi bị cáo TH để xây nhà thờ nên HĐXX xác định toàn bộ số tiền 161.650.000đ là của vợ chồng bị cáo TH, H.

Xét trong vụ án này, các bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy và đã nhiều lần thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền của các bị cáo H, TH là 161.650.000đ.

[12] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] *Về các nội dung khác*:

Trong vụ án này, đối với Hoàng Gia D là người đã mua ma túy của Nguyễn Văn H và Phạm Thị TH bị Cơ quan công an bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đề nghị truy tố đối với Hoàng Gia D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 20/12/2022 Duy đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù.

Đối với Lưu Đình H và Ngô Văn L có hành vi mua ma túy của H và TH để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn H, do H không cung cấp được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ lập hồ sơ xử lý.

Đối với các đối tượng nhắn tin cho H và TH để hỏi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan đến các đối tượng này, điều tra làm rõ xử lý sau

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn H**: xử phạt **19 (Mười chín) năm tù** về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 30.000.000 đồng.

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phạm Thị TH**: Xử phạt **18 (mười tám) năm tù** về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 20.000.000 đồng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Thị TH phải nộp lại 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- *Tịch thu tiêu hủy*:

+ 03 phong bì niêm phong trên niêm phong có dấu niêm phong các số 318MT/PC09; 318MT-A/PC09; 318MT-C/PC09, có chữ ký của những người liên quan.

+ 01 hộp kim loại niêm phong trên niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Dục, Lê Thị Hoài Linh, Vũ Đình Dục, Hà Duy Quang.

+ 01 hộp bìa giấy niêm phong trên niêm phong có chữ ký của Trần Thanh Tùng, Phạm Quang Huy, mở niêm phong bên trong có: 01 camera hiệu EZVIZ số SN: E56714226, 01 camera hiệu EZVIZ số SN: E71579448.

+ 01 túi niêm phong số 2127165 trên niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Dục, Nguyễn Anh Duy.

+ 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Hoàng Văn Chinh, Phạm Thành Luân, mở niêm phong bên trong có 01 cân điện tử kích thước 7x3,7cm.

+ 02 túi zip nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 8 x 11,8cm.

+ 200 túi zip nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng 1,5 x 2cm.

+ 25 ống hút nhựa dài 20cm;

+ 15 cóong thủy tinh dài 12,5cm;

+ 01 bộ sử dụng ma túy đá;

+ 01 ống nhựa màu xanh 1 đầu cắt vát dài 14cm,.

+ 01 ống nhựa màu đen cắt vát dài 12cm;

- *Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước:*

+ 01 điện thoại Iphone màu vàng số IMEI: 357287094170588, IMEI 2: 357287094181155.

+ 01 điện thoại Iphone màu vàng số IMEI: 357264095386984; IMEI 2: 357264095515046.

+ 01 điện thoại Nokia màu xanh SỐ IMEI: 357331089847642, IMEI 2: 357336085269642.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- Đối với số tiền Số tiền 321.650.000đ theo Ủy nhiệm chi ngày 9/6/2023 của đơn vị trả tiền là Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - CATP Hải Phòng, đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự TP Hải Phòng tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 161.650.000đ. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Búp số tiền 160.000.000đ.

4.Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (có mặt) có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Hải Phòng;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự TP. Hải Phòng;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HCTP; HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyền

